

## NGHỊ QUYẾT

### Về lãnh đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong ngành tư pháp giai đoạn 2020 -2025

#### I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát có vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và quản lý của Nhà nước. Đối với Bộ, Ngành Tư pháp, Ban cán sự đảng, Đảng ủy Bộ Tư pháp đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp (nhất là các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn khiếu nại, tố cáo như thi hành án dân sự, công chứng, luật sư, đấu giá tài sản...), qua đó, đã chỉ rõ những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo, chấp hành nghị quyết, chỉ thị, các quy định của pháp luật ở một số lĩnh vực của Bộ, Ngành Tư pháp để có biện pháp chấn chỉnh, sửa đổi bảo đảm tổ chức thực hiện đúng các quy định của Đảng, Nhà nước; bổ sung, điều chỉnh hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định, chính sách, pháp luật không còn phù hợp; củng cố tổ chức ở những nơi yếu kém; khắc phục những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; xử lý nghiêm các trường hợp có vi phạm theo quy định. Cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, các Đảng ủy trực thuộc, Thanh tra Bộ, các cơ quan thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ, Thanh tra Sở Tư pháp tiếp tục được quan tâm, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, từng bước đổi mới, hoạt động chuyên nghiệp. Sự phối hợp giữa thanh tra, kiểm tra, giám sát trong Bộ, Ngành tư pháp ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả, từng bước hạn chế sự chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Tuy nhiên, so với yêu cầu, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của Bộ, Ngành Tư pháp vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong Bộ, Ngành tư pháp vẫn chưa đáp ứng được so với yêu cầu quản lý. Chất lượng, hiệu quả chưa đồng bộ ở các cấp. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ở một số nơi thiếu trọng tâm, trọng điểm. Việc xây dựng một số chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra chưa sát. Một số cuộc thanh tra, kiểm tra còn chồng chéo, chất lượng một số cuộc thanh tra, kiểm tra chưa cao, nội dung đánh giá chưa toàn diện, sâu sắc. Việc kiểm tra thực hiện kết luận thanh tra, xử lý sau thanh tra tuy đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên. Tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý vi phạm trong nội bộ vẫn là khâu yếu. Việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm sau kiểm tra chưa triệt để.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó phải kể đến một số nguyên nhân chủ quan như: Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, chưa coi đây là chức năng, nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng Đảng, chính quyền và công tác lãnh đạo, chỉ đạo nên chưa dành nhiều thời gian, nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ này. Tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp trực thuộc Đảng ủy Bộ Tư pháp chưa mạnh; chưa quan tâm đúng mức về củng cố kiện toàn đội ngũ thanh tra viên (nhất là ở địa phương), kiêm nhiệm nhiều. Năng lực, trình độ của một số công chức ở địa phương còn yếu, dẫn đến việc giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm, chất lượng hạn chế, sai sót trình tự, thủ tục.

Từ tình hình trên, để đáp ứng yêu cầu công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và yêu cầu quản lý trong tình hình mới, Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp ban hành Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong ngành tư pháp giai đoạn 2020 -2025.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát**

Đảng ủy Bộ Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ và các tổ chức đảng trực thuộc phối hợp với các Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Chủ động và quan tâm đầy mạnh hơn nữa việc lãnh đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và tổ chức nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, các chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo chương trình, kế hoạch để mọi nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước đều được thanh tra, kiểm tra, giám sát từ khâu xây dựng ban hành, quán triệt triển khai và tổ chức thực hiện. Tạo sự chuyển biến mạnh về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong ngành về vai trò, vị trí của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên của Đảng bộ, Chi bộ để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm.

### **2. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng**

#### *2.1. Trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng*

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát Đảng với phương châm coi trọng phòng ngừa, chủ động thực hiện thường xuyên, toàn diện, khách

quan, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra dấu hiệu vi phạm, đột xuất theo chuyên đề; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng các đơn vị trong toàn ngành chủ động xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của nhiệm kỳ và hàng năm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Cần xác định lĩnh vực, địa bàn trọng tâm, trọng điểm, chú trọng những khâu, lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Chủ trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, gắn kiểm tra giám sát với vai trò của cán bộ, Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Nâng cao khả năng dự báo về những hành vi vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên trong việc triển khai nhiệm vụ trong tình hình mới để đề ra các chủ trương, biện pháp phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ xa, từ sớm.

Lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp giữa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm tra của Nhà nước, giám sát các đoàn thể chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và đảm bảo kinh phí cho hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, các tổ chức đảng của Bộ.

## 2.2. Trong công tác thanh tra, kiểm tra

Lãnh đạo, chỉ đạo Thanh tra Bộ, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tiếp tục đổi mới công tác thanh tra, từ khâu xây dựng chương trình, kế hoạch đến việc tổ chức thực hiện thanh tra. Chương trình, kế hoạch thanh tra, bám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành Tư pháp trong từng thời kỳ, khả thi, tuân thủ đúng quy định Luật Thanh tra và các quy định pháp luật chuyên ngành, Quy chế xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp, đáp ứng yêu cầu quản lý ngành, tránh chồng chéo trong công tác thanh tra với công tác kiểm tra giữa Thanh tra Bộ, thanh tra chuyên ngành và thanh tra Sở Tư pháp (trong đó chú trọng và phát huy vai trò của Thanh tra Sở Tư pháp trong thanh tra, kiểm tra các hoạt động nghề hỗ trợ tư pháp tại địa phương). Đổi mới phương pháp, hình thức thanh tra, chú trọng công tác nắm tình hình việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ công tác của các đơn vị, các tổ chức hành nghề tư pháp; kết hợp chặt chẽ giữa công tác thanh tra theo chương trình, kế hoạch với công tác thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, có tiêu chí đánh giá chất lượng cuộc thanh tra; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thanh tra; chú trọng việc thực hiện kết luận thanh tra. Đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm, thanh tra theo chuyên đề, giảm thanh tra vụ việc, chú trọng thực hiện mục tiêu của thanh tra là tập trung vào việc phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; đặc biệt là thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ đối với các đơn vị thuộc

Bộ Tư pháp, các cơ quan thi hành án dân sự địa phương, cơ quan hỗ trợ tư pháp và thực hiện hành nghề tư pháp.

Tổng cục Thi hành án dân sự, các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, chú trọng công tác tự kiểm tra của các đơn vị chuyên môn trong toàn ngành; tăng cường kiểm tra đột xuất, phản ánh đánh giá đúng tình hình, khách quan; kiểm tra có trọng tâm trọng điểm ngay từ cơ sở; kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra theo chương trình, kế hoạch với công tác kiểm tra đột xuất. Nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra; chú trọng việc thực hiện kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ xảy ra tiêu cực, sai phạm, địa bàn có vấn đề nổi cộm, bức xúc mà dư luận quan tâm và khâu tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra.

Xử lý kiên quyết, triệt để, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức sai phạm theo kết luận thanh tra, kiểm tra bảo đảm giáo dục và răn đe.

### *2.3. Trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện Quyết định số 266/QĐ-BTP ngày 05/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế tiếp công dân của Bộ Tư pháp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đề cao vai trò, trách nhiệm của đơn vị và cán bộ trực tiếp làm công tác tham mưu tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các buổi tiếp công dân của Bộ Tư pháp.

Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở địa bàn, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo phức tạp. Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tập trung giải quyết kịp thời những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, gây bức xúc trong dư luận. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý; có hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, chấp hành tốt; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm và công khai danh tính cán bộ vi phạm trên cổng thông tin điện tử; cương quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, tham nhũng, đưa ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật về các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp.

#### *2.4. Trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lăng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tập trung triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

Đẩy mạnh phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật. Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy trình chuyên môn nghiệp vụ. Cần ban hành quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể và có cơ chế kiểm soát hiệu quả đối với cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, thi hành án... bảo đảm ngăn chặn cho được tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, phục vụ động cơ cá nhân, vụ lợi trong thực thi công vụ.

### **3. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát**

Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra, thanh tra trung thực, thẳng thắn, công tâm, tin tưởng vào chính nghĩa, sự thật và có tính chuyên nghiệp cao, có dũng khí đấu tranh với mọi hành vi vi phạm. Cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra phải đề cao trách nhiệm cá nhân, thường xuyên theo dõi sát các địa phương, đơn vị được phân công, chủ động phát hiện kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến tập thể, cá nhân để đề xuất các giải pháp chấn chỉnh, ngăn ngừa các vi phạm. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm vi phạm. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật. Tăng cường hoạt động giám sát trong thực thi công vụ của các cơ quan, tổ chức, công chức, viên chức nhà nước để kịp thời ngăn chặn và xử lý hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường các lớp đào tạo, tập huấn cho công chức về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực để nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ban cán sự đảng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và Nghị quyết này.

Định kỳ hàng năm, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết trong năm và dự kiến Chương trình công tác trọng tâm cho năm tiếp theo.

**2.** Các thành viên Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các đơn vị được phân công phụ trách thực hiện Nghị quyết này.

Đồng chí thành viên Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra chịu trách nhiệm là đầu mối giúp Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp triển khai Nghị quyết này.

**3.** Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết này trong toàn ngành.

**4.** Đảng ủy Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Ban cán sự đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

**5.** Đảng ủy Bộ Tư pháp, các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng ủy Bộ Tư pháp có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết. Đảng ủy Tổng cục THADS có trách nhiệm phối hợp với Tổng cục trưởng Tổng cục THADS lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn hệ thống thi hành án dân sự.

**6.** Đề nghị các Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, ban ngành ở Trung ương phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Nghị quyết về thanh tra, kiểm tra, giám sát trong Bộ, Ngành Tư pháp.

**7.** Các Tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ thể hiện vai trò là động lực để thành viên, hội viên tuân thủ pháp luật và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**8.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

Cục Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp Thanh tra Bộ, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Bổ trợ tư pháp, các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước thuộc Bộ để xuất Lãnh đạo Bộ bố trí, sắp xếp công chức, tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

**9.** Thanh tra Bộ chủ trì phối hợp với Văn phòng Ban cán sự Đảng tham mưu việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp việc

tổ chức thực hiện Nghị quyết và những vấn đề vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương;
- Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương;
- Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy Bộ Tư pháp;
- Thành viên BCS Đảng;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VPBCSĐ; TTR.

(để b/c);

(để p/hợp);

(để t/hiện);



